

Số: 216./BC-PLVD

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2015

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

**Kính gửi :**

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

### **I. Thông tin chung:**

#### *1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100103143; đăng ký lần đầu ngày 29/12/2009; đăng ký thay đổi lần 2 ngày 06/5/2014.
- Vốn điều lệ: 289.734.570.000 đ (hai trăm tám mươi chín tỷ, bảy trăm ba mươi bốn triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ: Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 043.6884489/6885174
- Số fax: 043.6884277
- Website: vandienfmp.vn

#### *2. Quá trình hình thành và phát triển:*

- Từ năm 1963 đến năm 2009: Là Doanh nghiệp Nhà nước, thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;

- Từ 01/01/2010 đến nay: Là Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn

- Hiện đang làm thủ tục để niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

#### *3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất phân lân nung chảy và các loại phân bón khác;

- Địa bàn kinh doanh chính (chiếm tỷ trọng doanh thu chủ yếu): Trong nước.

#### *4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Sơ đồ tổ chức-quản lý: như phụ lục kèm theo.

- Các công ty con, công ty liên kết: không có

#### *5. Định hướng phát triển*

a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững; đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước-Cổ đông-Người lao động.

b- Chiến lược phát triển:

+ Chú trọng nhân tố con người;

+ Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất;

+ Nâng công suất sản xuất đạt 500.000 tấn lân/năm và 200.000 tấn NPK/năm;

+ Sản xuất các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;

+ Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về môi trường; đầu tư, cải tạo máy móc, thiết bị, tuyên truyền giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;

- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào văn hóa, xã hội;

- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

#### 6. Các rủi ro:

Nguyên liệu chính để sản xuất lân nung chảy là quặng Apatít, phải vận chuyển từ mỏ tại Lào Cai về Công ty bằng đường sắt, khi vận chuyển đường sắt gặp khó khăn có thể gây thiếu nguyên liệu sản xuất.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2014:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014:

Ngay từ đầu năm 2014, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế; giá vật tư đầu vào (than, điện, xăng dầu) vẫn ở mức cao, chi phí vận tải tăng; nguồn cung phân bón tăng, sự cạnh tranh trên thị trường phân bón diễn ra gay gắt; giá phân bón đơn giảm nên một bộ phận nông dân chuyển sang bón phân đơn; thời tiết diễn biến bất thuận cho sản xuất nông nghiệp, giá nông sản giảm, nông dân thiếu vốn đầu tư; tình trạng phân bón giả, kém chất lượng vẫn chưa được xử lý triệt để. Bên cạnh đó, Công ty phải tập trung vốn cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa.

Trong bối cảnh khó khăn nêu trên, với các giải pháp đồng bộ, hiệu quả trên tất cả các mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014; cụ thể:

- Về lao động: Đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và phục vụ cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa;

- Về tổ chức, quản lý: Chặt chẽ, khoa học, bám sát thực tế sản xuất kinh doanh;

- Về công nghệ: Được cải tiến, nâng cao trình độ;

- Về đầu tư: Đáp ứng nhu cầu máy móc thiết bị cho sản xuất hiện tại và phát triển lâu dài của Công ty;

- Về sản phẩm mới: Các sản phẩm mới (lân, NPK vê viên) được thị trường chấp nhận;

- Về thị trường-tiêu thụ: Được giữ vững và tăng trưởng cả trong và ngoài nước.

**Các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh chính đạt được trong năm 2014:**

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện 2013	KH ĐHĐCĐ 2014	Thực hiện 2014	So sánh (%)	
						2014 /KH	2014/ 2013
1	Doanh thu	Tr.đ	982.317		967.702		99
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	107.390	77.000	109.244	142	102
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	290.263		301.033		104
4	Tổng vốn đầu tư phát triển	Tr.đ	51.780		7.436		14
5	Lao động sử dụng bình quân	Người	526		520		99

Nhận xét: Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính (lợi nhuận, sản lượng tiêu thụ...vv) đều vượt so với kế hoạch và năm 2013; riêng chỉ tiêu doanh thu giảm do giá bán giảm mặc dù sản lượng tiêu thụ tăng. Tổng vốn đầu tư xây dựng năm 2014 thấp hơn so với năm 2013; nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2013, Công ty phải trả tiền thuê đất của Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa. Số lao động bình quân năm 2014 giữ ổn định so với năm 2013.

**2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Hoàng Văn Tại	Tổng giám đốc	0,02	
2	Chu Văn Thước	Phó Tổng giám đốc	0,01	
3	Phạm Quang Trung	Phó Tổng giám đốc	0,01	
4	Bùi Thị Thanh Giang	Phó Tổng giám đốc	0,002	Từ nhiệm vào 01/01/2015
5	Nguyễn Thị Hiền	Kế toán trưởng	0,01	

- Lý lịch tóm tắt:

<b>1. Ông Hoàng Văn Tại</b>	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	15/8/1959
Số CMND:	010412089 cấp ngày 04/8/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
Địa chỉ thường trú:	121 B4, khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

Số Điện thoại liên lạc:	0436884489/ 0912267663
Trình độ văn hóa:	10/10
<b>Quá trình công tác</b>	<b>Chức vụ và nơi công tác</b>
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hóa
+ Từ 1983 đến 1997:	Làm việc tại Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển Chức vụ: Đốc công phân xưởng, Phó phòng kỹ thuật.
+ Từ 1997 đến 2006:	Trưởng phòng kỹ thuật.
+ Từ 2006 đến 2009:	Phó Giám đốc Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển.
+ Từ 2010 đến nay:	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

<b>2. Ông Chu Văn Thước</b>	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	15/5/1961
Số CMND/Hộ chiếu:	011782172 - cấp ngày 08/6/2007 tại Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú:	Khu đô thị Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Số Điện thoại liên lạc:	0436884489/ 0913510480
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	<b>Chức vụ và nơi công tác</b>
+ Từ 1985 đến 1987:	Cán bộ Phòng Tổ chức lao động, Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển.
+ Từ 1987 đến 1989:	Quyền Trưởng phòng Kế hoạch, Công ty phân lân

	nung chảy Văn Điển
+ Từ 1989 đến 2001:	Trưởng phòng kinh tế, Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển.
+ Từ 2001 đến 2009:	Phó giám đốc Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển.
+ Từ 2010 đến 20/01/2015:	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 21/01/2015 đến nay:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

<b>3. Ông Phạm Quang Trung</b>	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	30/11/1966
Số CMND:	012450055 ngày 28/5/2001 tại Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú:	Tập thể Phân lân Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Số Điện thoại liên lạc:	0436884489/ 0916880303
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí
<b>Quá trình công tác</b>	<b>Chức vụ và nơi công tác</b>
+ Từ 1993 đến 1995:	Kỹ sư cơ khí phân xưởng Lò cao, phân xưởng Sấy nghiên Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 1996 đến 2005:	Phó quản đốc Phân xưởng lò cao
+ Từ 2005 đến 2010:	Quản đốc phân xưởng Lò cao
+ Từ 12/2010 đến 03/2012:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.

+ Từ 04/2012 đến 20/01/2015:	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 21/01/2015 đến nay:	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

<b>4. Bà Bùi Thị Thanh Giang</b>	
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	23/6/1980
Số CMND/Hộ chiếu:	012041102 ngày 10/7/2010 tại Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú:	Ô 3 lô 8, Đền Lừ 1, tổ 76, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội
Số Điện thoại liên lạc:	0436884489 / 0986262437
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân tài chính ngân hàng
<b>Quá trình công tác</b>	<b>Chức vụ và nơi công tác</b>
+ Từ 2002 đến 2006:	Nhân viên kế toán, Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 2006 đến 2007:	Phó phòng kinh tế Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 2008 đến 2009:	Phó giám đốc Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 2010 đến nay 31/12/2014:	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 01/01/2015 đến nay 20/01/2015:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 21/01/2015 đến nay	Làm việc tại Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; thôi

	không tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

<b>5. Bà Nguyễn Thị Hiền</b>	
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	04/8/1972
Số CMND	011810805 – cấp ngày 11/3/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội
Địa chỉ thường trú:	37B, BT2 bán đảo Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội
Số Điện thoại liên lạc:	0436884489 / 0988757686
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế (kế toán)
<b>Quá trình công tác</b>	<b>Chức vụ và nơi công tác</b>
+ Từ 1991 đến 2002:	Nhân viên kế toán, Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 2002 đến 2009:	Phó phòng kinh tế, Công ty phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ 2010 đến 6/2012:	Phó phòng Tài chính kế toán, phụ trách kế toán Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
+ Từ tháng 7/2012 đến nay:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

– Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc:

Từ ngày 01/01/2015, Bà Bùi Thị Thanh Giang không giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:
  - + Ngày 01/01/2014: 520 người
  - + Ngày 31/12/2014: 522 người
- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:
  - + Tuyển dụng lao động mới để bổ sung cho sản xuất kinh doanh, chuẩn bị cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa; đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động;
  - + Tiếp thu, áp dụng các kiến nghị, ý tưởng sáng tạo, sáng kiến cải tiến của người lao động vào hoạt động sản xuất kinh doanh;
  - + Đảm bảo việc làm, thu nhập, chế độ theo quy định; không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động.

3- *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các Dự án năm 2014:*

- Về đầu tư máy móc thiết bị cho sản xuất: đã đầu tư 04 hạng mục lắp đặt máy móc thiết bị để phục vụ cho sản xuất (máy xúc bánh xích, máy nghiền lồng, quang kế ngọn lửa, dây chuyền trộn NPK số 1) với tổng trị giá là 4,018 tỷ.đ; các hạng mục khi hoàn thành được đưa vào sử dụng ngay, đều đạt hiệu quả, mục tiêu đề ra;

- Về Dự án nhà máy phân bón NPK Thái Bình: Đến nay, tỉnh Thái Bình vẫn chưa làm xong thủ tục đền bù đất và thu hồi một phần đất của dự án, cũng như chưa bàn giao mặt bằng còn lại của dự án cho Công ty. Vì vậy, Công ty chưa có cơ sở để triển khai tiếp Dự án.

- Về Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa: Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và hoàn thiện hồ sơ để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê duyệt dự án. Chi phí thực hiện các gói thầu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư (lập dự án, thẩm tra dự án, lập đồ án quy hoạch chi tiết 1/500...) là 3,418 tỷ.đ.

- Về đầu tư tài chính: không có

b. Các công ty con, công ty liên kết: không có

4- *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính (đ):*

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng (giảm) (%)
1	Tổng giá trị tài sản	733.751.322.060	703.537.161.219	(-) 4,12
2	Doanh thu thuần	982.316.850.999	946.075.461.347	(-) 3,69
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	109.667.619.247	87.618.075.390	(-) 20,11
4	Lợi nhuận khác	1.918.813.224	21.626.583.169	(+) 1.027
5	Lợi nhuận trước thuế	107.390.615.160	109.244.658.559	(+) 1,73
6	Lợi nhuận sau thuế	83.711.697.122	85.210.833.676	(+) 1,79
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	15%	10%	(-) 33,33



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,10	2,52	
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
	+ Hệ số thanh toán nhanh	0,97	1,23	
	TSLĐ - Hàng tồn kho			
	Nợ ngắn hạn			
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,42	0,35	
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,73	0,54	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho			
	Giá vốn hàng bán			
	Hàng tồn kho bình quân	2,08	2,24	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,34	1,34	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,09	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,20	0,19	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,11	0,12	
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,11	0,09	

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 28.973.457
- Loại cổ phần: phổ thông
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 28.973.457

Cơ cấu cổ đông: - Theo cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn điều lệ) :

STT	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100061 ngày 29/8/2014	67,06
2	Công ty TNHH Hoàng Ngân	02 Vũ Duy Thanh, Bích Đào, Ninh Bình	2700271351 ngày 17/10/2001	9,93

- Theo tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước:

Loại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trong nước	
- Cá nhân	6,45
- Tổ chức	93,55
Nước ngoài	
- Cá nhân	
- Tổ chức	
<b>TỔNG</b>	<b>100</b>

- Theo sở hữu Nhà nước và các cổ đông khác

STT	Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	67,06
2	Cổ đông khác	32,94
	<b>TỔNG</b>	<b>100</b>

- b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có
- c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có
- d) Các chứng khoán khác: không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

#### 1. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014:

Trong năm 2014, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn như đã nêu ở mục II.1 ở trên. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục được củng cố, ổn định và phát triển do Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp phù hợp, hiệu quả, cụ thể như sau:

- Tăng cường tuyển bổ sung lao động, đào tạo tay nghề cho công nhân; do vậy đã đáp ứng được nhu cầu lao động cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Công tác tổ chức, quản lý ở mọi khâu trong quá trình sản xuất kinh doanh được tiếp tục đổi mới, tăng cường, bám sát thực tiễn nên đảm bảo việc chấp hành quy định, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Tập trung các biện pháp về khoa học công nghệ, cải tiến kỹ thuật; đại tu sửa chữa thiết bị để nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất;
- Đầu tư đầy đủ, kịp thời các máy móc thiết bị phục vụ yêu cầu của sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân. Các hạng mục đầu tư đều phát huy hiệu quả.
- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới bao bì sản phẩm; sản xuất các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Tiếp tục đầu tư cho công tác thị trường nên đã củng cố, phát triển thị trường cả trong và ngoài nước.

- Đối với Dự án nhà máy phân bón NPK Thái Bình: Thường xuyên làm việc với tỉnh Thái Bình về việc đền bù và bàn giao mặt bằng; thuê đơn vị tư vấn để kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án; đôn đốc nhà thầu xây dựng để quyết toán gói thầu xây dựng;

- Đối với Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa: Tập trung thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và lập hồ sơ để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê duyệt dự án;

Kết quả đạt được trong năm năm 2014 là hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đều vượt so với kế hoạch và năm 2013 (riêng chỉ tiêu doanh thu năm 2014 thấp hơn năm 2013 do giá bán giảm); đặc biệt, chỉ tiêu lợi nhuận cao hơn 42% so với kế hoạch và 2% so với năm 2013)

#### **Những tiến bộ điển hình đạt được trong năm 2014:**

- Trình độ công nghệ sản xuất được nâng cao; các máy móc, thiết bị về cơ bản được đầu tư, cải tạo, sửa chữa nên đã đáp ứng yêu cầu, nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân, cải thiện môi trường. Đặc biệt, năng lực chế tạo, lắp đặt máy móc thiết bị của Công ty được nâng cao; hầu hết các hạng mục chế tạo, lắp đặt trong năm 2014 đều do Công ty thực hiện;

- Áp dụng nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, góp phần làm giảm chi phí sản xuất;

- Các sản phẩm mới (NPK vê viên, lân vê viên..) được thị trường chấp nhận, sản lượng tiêu thụ tăng rõ rệt so với năm 2013;

- Các thị trường tiêu thụ truyền thống được giữ vững và phát triển trong bối cảnh cạnh tranh rất gay gắt;

- Đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế, hàng loạt doanh nghiệp bị phá sản hoặc hoạt động cầm chừng.

## **2. Tình hình tài chính**

### **a) Tình hình tài sản:**

- Tính hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng tài sản: Lợi nhuận hoạt động kinh doanh trước thuế năm 2014 đạt 109,24 tỷ.đ, tăng 1,73% so với năm 2013.

- Công ty đã tổ chức bộ máy quản lý và ban hành các quy định quản trị nội bộ để quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nên việc quản lý, sử dụng vốn đạt hiệu quả, cụ thể:

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản: 15,53%;

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu: 33,30%;

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu: 11,55%.

- Năm 2011, Công ty phát sinh đối tượng nợ khó đòi, Công ty đã trích lập quỹ dự phòng. Đến thời điểm 31/12/2014, Công ty đã trích lập 100% giá trị công nợ khó đòi này.

Ngoài khoản nợ phải thu này, Công ty không còn khoản nợ phải thu khó đòi hay tài sản khó thu hồi nào làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

b. Tình hình nợ phải trả:

Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty là tương đối tốt; cụ thể:

- Khả năng thanh toán hiện hành: Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả là 2,8 lần;
- Khả năng thanh toán ngắn hạn: Tổng tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn là 2,5 lần.

Trong năm 2014, Công ty không phát sinh các khoản nợ phải trả quá hạn; các khoản nợ đều được thanh toán đúng hạn, Công ty không sử dụng vốn vay ngân hàng.

Trong năm 2014, Công ty có xuất khẩu hàng sang nước ngoài, giao dịch này sử dụng ngoại tệ; tuy nhiên, doanh thu và các khoản thu xuất khẩu chiếm tỷ lệ không cao trong tổng doanh thu nên rủi ro từ tỷ giá hối đoái rất thấp.

3- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tăng cường đào tạo, bổ nhiệm cán bộ có trình độ;
- Tăng cường công tác quản lý, điều hành tại tất cả các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy định về quản lý;
- Quản lý chặt chẽ quá trình mua sắm vật tư;
- Sản xuất, dự trữ vừa đủ theo kế hoạch và nhu cầu thị trường; hạn chế tối đa lượng hàng tồn;
- Quản lý chặt chẽ hàng hóa tại các kho dự trữ;
- Đẩy mạnh cải tiến công nghệ lò cao; cơ giới, hợp lý hóa các khâu trong sản xuất, áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân, đảm bảo môi trường;
- Tiếp tục nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Đẩy mạnh công tác thị trường, tiêu thụ.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

Ngoài khó khăn năm 2014 tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh; trong năm 2015 còn nổi lên một số khó khăn sau:

Cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường nội địa và xuất khẩu; Phân bón không trong danh mục hàng hóa chịu thuế VAT nên thuế VAT đầu vào không được khấu trừ, làm tăng chi phí đầu vào; vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty bị hạn chế do trong năm 2015, Công ty phải tập trung thực hiện dự án xây dựng nhà máy sản xuất phân bón mới tại Thanh Hóa.

Kế hoạch năm 2015 và các biện pháp thực hiện:

a- Các chỉ tiêu chính:

- Vốn chủ sở hữu: 387,289 tỷ.đ
- Vốn đầu tư xây dựng: 98,875 tỷ.đ

- Lao động bình quân: 563 người
- Quỹ tiền lương: 83,815 tỷ.đ
- Sản lượng tiêu thụ: 305.000 tấn

Trong đó:

- + Lân: 245.000 tấn
- + NPK: 60.000 tấn
- Doanh thu: 999,46 tỷ.đ
- Lợi nhuận trước thuế: 80 tỷ.đ
- Lợi nhuận sau thuế: 62,4 tỷ.đ

b- Các biện pháp thực hiện:

- Về tổ chức, quản lý: Tập trung đào tạo, tuyển dụng lao động phục vụ cho sản xuất và Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa. Tăng cường các biện pháp tổ chức, quản lý sản xuất để ổn định sản xuất, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Về sản xuất kinh doanh: Tiếp tục thực hiện các biện pháp đầu tư khoa học kỹ thuật, cải tiến hợp lý hóa sản xuất. Nghiên cứu cải tiến mẫu mã bao bì, sản xuất sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Tiếp tục thực hiện các biện pháp hiệu quả để giữ vững và mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Về đầu tư xây dựng: Mua sắm các máy móc thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất. Đẩy nhanh tiến độ làm thủ tục đền bù và bàn giao mặt bằng của Dự án nhà máy NPK Thái Bình, quyết toán xong gói thầu xây dựng. Tập trung triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa; Công ty tự thực hiện một số gói thầu của Dự án để nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ của Dự án. Tìm đối tác liên doanh để quy hoạch chuyển đổi khu đất của Công ty tại Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội có hiệu quả.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2014: Không

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### *1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Trong năm 2014, các mặt hoạt động của Công ty được tiếp tục được củng cố, kiện toàn, có bước phát triển mới nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung đã thích ứng và vượt qua được những khó khăn, thu được kết quả tốt và tạo tiền đề thuận lợi cho năm 2015.

##### *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:*

Trong năm 2014, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tích cực, chủ động, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2015:

Sau khi xem xét các mặt hoạt động của Công ty năm 2014 và dự kiến tình hình năm 2015, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như đã nêu ở mục III.4 ở trên.

Để thực hiện được kế hoạch đề ra, cần thực hiện các giải pháp sau đây:

a- Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành;

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ, nhất là các Quy chế, Quyết định làm cơ sở cho mọi hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty tiếp tục hoàn thiện với mục tiêu phát triển bền vững.

- Tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát để nâng cao hiệu quả kiểm soát hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành để đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là cán bộ thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng để triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa

b- Hội đồng quản trị định hướng, chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tập trung cao độ, linh hoạt, bám sát thực tế trong công tác quản lý, điều hành;

- Chú trọng nhân tố con người;

- Áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất;

- Phát triển sản phẩm mới; củng cố và mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước;

- Cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; đảm bảo vệ sinh môi trường-an toàn lao động theo quy định của Pháp luật.

## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại thời điểm báo cáo:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu (%)	Ghi chú
1	Lâm Thái Dương	Chủ tịch HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 - Đại diện sở hữu: + 17,06 (đến 15/01/2015); + 27,06 (từ 16/01/2015)	Bổ nhiệm vào 16/12/2014

2	Chữ Văn Nguyên	Chủ tịch HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 - Đại diện sở hữu: 17,06	Từ nhiệm từ 11/4/2014
3	Nguyễn Thị Thanh Minh	- Thành viên HĐQT (từ 01/01/2014- 10/4/2014) - Chủ tịch HĐQT (từ 11/4/2014- 15/12/2014)	- Sở hữu cá nhân: 0 - Đại diện sở hữu: 10 (từ 01/01/2014-10/4/2014) - Đại diện sở hữu: 17,06 (từ 11/4/2014-15/12/2014)	Từ nhiệm vào 16/12/2014
4	Nguyễn Thu Hằng	Thành viên HĐQT (từ 11/4/2014)	- Sở hữu cá nhân: 0 - Đại diện sở hữu: + 10 (đến 15/01/2015) + 15 (từ 16/01/2015)	
5	Hoàng Văn Tại	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc	- Sở hữu cá nhân: 0,02 - Đại diện sở hữu: + 10,00 (đến 15/01/2015) + 25,00 (từ 16/01/2015).	
6	Chu Văn Thước	Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	- Sở hữu cá nhân: 0,01 - Đại diện sở hữu: 10,00	Từ nhiệm thành viên HĐQT vào 20/01/2015
7	Phạm Quang Trung	Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	- Sở hữu cá nhân: 0,01 - Đại diện sở hữu: 10,00	Từ nhiệm thành viên HĐQT vào 20/01/2015
8	Bùi Thị Thanh Giang	Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	- Sở hữu cá nhân: 0,002 - Đại diện sở hữu: 10,00	- Từ nhiệm Phó TGD vào 01/01/2015 - Từ nhiệm thành viên HĐQT vào 20/01/2015
9	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 - Đại diện sở hữu: 9,93	
10	Cần Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT (từ 20/01/2015)	- Sở hữu cá nhân: 0,01 - Đại diện sở hữu: 0	

**Ghi chú:**

- Các thành viên từ mục 1 đến mục 8: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam;
- Thành viên mục 9: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Công ty TNHH Hoàng Ngân;
- Thành viên mục 10: Là thành viên HĐQT độc lập;
- Tại thời điểm báo cáo, số lượng và cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị Công ty như sau:  
+ Số lượng: 05 thành viên;  
+ Cơ cấu: 04 thành viên đại diện sở hữu của cổ đông lớn, trong đó có 01 thành viên tham gia điều hành (các thành viên này đều không phải là thành viên độc lập); 01 thành viên độc lập.

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014; ngành sản xuất, kinh doanh phân bón trong nước gặp rất nhiều khó khăn. Để đạt được kết quả tích cực nêu trên; ngay từ đầu năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã nêu cao quyết tâm, đoàn kết nhất trí, định hướng và kiểm soát một cách có hiệu quả các mặt hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp (đã tổ chức 05 cuộc họp chính thức) hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Trong đó, chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm là kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị; hoàn thiện hệ thống văn bản phục vụ công tác quản lý; giữ vững và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, tiết giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ lập Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa; giải quyết việc đền bù và bàn giao mặt bằng, thuê đơn vị tư vấn để kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án, quyết toán gói thầu xây dựng của Dự án nhà máy phân bón NPK Thái Bình; làm thủ tục niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	05/2014/NQ- HĐQT	25/01/2014	- Ban hành kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2014; - Ban hành kế hoạch đầu tư thị trường năm 2014; - Thành lập Tổ thẩm tra để thẩm tra quyết toán các dự án hoàn thành trong năm 2013; - Giao Ban điều hành đẩy nhanh tiến độ triển khai giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa.
2	13/NQ-HĐQT	27/3/2014	- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2014 và các tài liệu liên quan đến Đại hội; - Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2014.
3	34/QĐ-HĐQT	19/5/2014	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (gồm đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 31 Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính), thay thế cho Quy chế quản trị Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 61/QĐ-HĐQT ngày 24/10/2013 của HĐQT).
4	35/QĐ-HĐQT	19/5/2014	Cam kết với Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh v/v sửa đổi Điều lệ và thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị Công ty để đáp ứng quy định đối với Công ty niêm yết.
5	39/NQ-HĐQT	02/6/2014	- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị;



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;</li> <li>- <b>Giao Tổng giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2014;</b></li> <li>- Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2014;</li> <li>- Giao Tổng giám đốc rà soát tình hình thực hiện dự án xây dựng nhà máy sản xuất phân bón mới tại Bim Sơn, Thanh Hóa; báo cáo Hội đồng quản trị về tiến độ thực hiện;</li> <li>- Giao Tổng giám đốc kiện toàn nhân sự Phòng Đầu tư xây dựng; Phó Tổng giám đốc không kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Phòng Đầu tư xây dựng.</li> </ul>
6	50/NQ-HĐQT	07/10/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về quản trị nội bộ: Tập trung rà soát các Điều lệ, Quy chế quản lý;</li> <li>- Về thị trường, tiêu thụ: Giữ vững và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, tăng sản lượng tiêu thụ (đặc biệt là NPK);</li> <li>- Về Dự án nhà máy phân bón NPK Thái Bình: Thuê Đơn vị kiểm toán để kiểm toán quyết toán Dự án;</li> <li>- Về Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Thanh Hóa:</li> <li>+ Thông qua kế hoạch triển khai thực hiện Dự án ;</li> <li>+ Chuẩn bị các nội dung cần thiết liên quan tới Dự án để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;</li> <li>+ Thành lập Tổ thẩm định Dự án.</li> </ul>
7	55/QĐ-HĐQT	19/11/2014	Điều chỉnh Kế hoạch đầu thầu và phê duyệt dự toán chi tiết gói thầu kiểm toán quyết toán Dự án nhà máy phân bón NPK Thái Bình.
8	58/NQ-HĐQT	16/12/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bầu Ông Lâm Thái Dương làm Thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thay thế Bà Nguyễn Thị Thanh Minh là Chủ tịch, Thành viên Hội đồng quản trị đã từ nhiệm;</li> <li>- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty để trình Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul>
9	61/QĐ-HĐQT	31/12/2014	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Bà Bùi Thị Thanh Giang-Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/2015.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các Quy chế, Quyết định của Hội đồng quản trị, trong việc điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành.

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: không có

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia chương trình đào tạo về quản trị Công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp chứng chỉ:

- Nguyễn Thu Hằng;
- Hoàng Văn Tại;
- Nguyễn Ngọc Thạch;
- Chu Văn Thước;
- Phạm Quang Trung;
- Bùi Thị Thanh Giang.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Trần Quốc Cường	Trưởng Ban	0
2	Lê Thúy Mai	Thành viên	0
3	Hồ Sỹ tiên	Thành viên	0
4	Lê Đức Tấn	Thành viên	0,0092
5	Nguyễn Huy Tập	Thành viên	0,0055

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp 02 (hai lần), kiểm điểm nội dung hoạt động theo nhiệm vụ được giao. Nội dung chủ yếu các cuộc họp được tổng hợp theo nhóm nhiệm vụ dưới đây:

- Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2014:

+ Hàng quý, Công ty thực hiện lập và nộp Báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước.

+ Báo cáo Tài chính năm 2014: Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam, các tài liệu liên quan. Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán và các chế độ chính sách hiện hành. Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

+ Công ty đã quản lý và kiểm soát công tác tài chính năm 2014:

\* Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán và các chế độ chính sách hiện hành;

\* Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê;

\* Thực hiện kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho theo quy định, có tác dụng kịp thời cho quản trị điều hành của Công ty. Số liệu trên Biên bản kiểm kê phù hợp với sổ sách kế toán đã hạch toán;

\* Công nợ phải thu, phải trả thực hiện đối chiếu tương đối đầy đủ, kiểm soát tốt các khoản nợ phải thu, tăng nhanh vòng quay của vốn, giảm thiểu khả năng tổn thất, tránh rủi ro tài chính. Trong năm Công ty không phải chi trả lãi vay ngân hàng;

\* Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định của Công ty cổ phần:

Năm 2014, Công ty đã sửa đổi, ban hành mới một số quy chế, quy định của Công ty cổ phần để phù hợp với thực tế, đảm bảo hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp quy theo đúng quy định của nhà nước, phù hợp Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

Các dự án đầu tư năm 2014 cơ bản thực hiện theo trình tự quy định của pháp luật, các Quy chế của Công ty.

- Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2014:

Năm 2014, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành tập trung chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng.

Ban Kiểm soát được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Thê thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty;

+ Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội cổ đông năm 2014, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:

+ Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2014: Công ty đã đảm bảo chất lượng hàng hóa tốt và ổn định, thực thành kế hoạch Đại hội cổ đông đề ra;

+ Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa: Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy Công ty đã tuân thủ quy định của Nhà nước và Quy chế của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao (đ)	Tiền lương (đ)	Tiền thưởng (đ)	Tổng cộng (đ)
I	Hội đồng quản trị-Ban Tổng giám đốc					
1	Lâm Thái Dương	Chủ tịch HĐQT (từ tháng 12/2014)	2.250.000			2.250.000
2	Chữ Văn Nguyên	Chủ tịch HĐQT (từ nhiệm từ tháng 4/2014)	18.000.000		80.000.000	98.000.000
3	Hoàng Văn Tại	Thành viên HĐQT -Tổng Giám đốc	42.000.000	344.063.900	601.326.000	987.389.900
4	Nguyễn Thị Thanh Minh	- Thành viên HĐQT (từ 01/2014-3/2014) - Chủ tịch HĐQT (từ 4/2014-11/2014)	47.750.000		50.000.000	97.750.000
5	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	42.000.000		50.000.000	92.000.000
6	Chu Văn Thước	Thành viên HĐQT -Phó Tổng Giám đốc	42.000.000	232.703.200	316.577.000	591.280.000
7	Bùi Thị Thanh Giang	Thành viên HĐQT -Phó Tổng Giám đốc	42.000.000	218.654.000	310.757.000	571.411.000
8	Phạm Quang Trung	Thành viên HĐQT -Phó Tổng Giám đốc	42.000.000	238.098.500	337.887.000	617.985.500
9	Nguyễn Thu Hằng	Thành viên HĐQT	31.500.000			31.500.000
II	Ban kiểm soát					
1	Trần Quốc Cương	Trưởng BKS	42.000.000		50.000.000	92.000.000
2	Lê Thúy Mai	Thành viên BKS	24.000.000		14.250.000	38.250.000
3	Hồ Sỹ Tiên	Thành viên BKS	24.000.000		14.250.000	38.250.000
4	Lê Đức Tấn	Thành viên BKS	24.000.000	160.995.300	225.140.000	410.135.300
5	Nguyễn Huy Tập	Thành viên BKS	24.000.000	184.806.500	234.981.000	443.667.500

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan:

STT	Tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2014)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2014)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty TNHH Hoàng Ngân	Cổ đông lớn /Người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Thạch-cổ đông nội bộ	2.678.846	9,25	2.876.238	9,93	Mua
2	Bà Trương Thị Minh Chính	Người có liên quan của Ông Hoàng Văn Tại-cổ đông nội bộ	18.297	0,06	25.038	0,09	Mua

3	Ông Hoàng Đức Dũng	Người có liên quan của Ông Hoàng Văn Tại-cổ đông nội bộ	0	0	72.800	0,25	Mua
4	Ông Bùi Quang Lanh	Người có liên quan của Bà Bùi Thị Thanh Giang-cổ đông nội bộ	2.996	0,01	3.745	0,013	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ với Công ty:

STT	Tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/cổ đông nội bộ	Hợp đồng với Công ty
1	Công ty TNHH Hoàng Ngân	Cổ đông lớn/Người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Thạch-thành viên Hội đồng quản trị (Ông Nguyễn Ngọc Thạch là Tổng giám đốc Công ty TNHH Hoàng Ngân)	1- Vận chuyển hàng hóa 2- Thuê kho chứa hàng 3- Bán quặng sécpentin

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Theo đúng quy định hiện hành

VI. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán: được đính kèm theo.

Xác nhận của Người đại diện  
theo pháp luật của Công ty



Hoàng Văn Tại

